

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TRẢ LỜI KHẢO SÁT ERP

Rà soát tính phù hợp với quy trình hoạt động BTChem

Dự án ERP — Ban Chuyển đổi số

Ngày: 06/07/2026

I. TỔNG QUAN

- Tổng số phòng ban tham gia: 12
- Phòng hoàn thành tốt: 3 — Phòng Mua hàng - Vật tư (PO), Phòng Kế toán (FIN), Phòng QC2
- Phòng cần bổ sung: 2 — Phòng R&D, Xưởng Dung môi (MFG)
- Tổng số vấn đề mâu thuẫn/mất đồng bộ phát hiện: 5

II. ĐÁNH GIÁ CHI TIẾT TỪNG PHÒNG BAN

Phòng Kinh doanh (OM) — ★★

✅ Điểm mạnh:

- Có câu trả lời cho hầu hết module (Bán hàng, Tổng quan DN, KPI-BI, Ngoại lệ)
- Nội dung tổng quan DN khá sát thực tế (mô tả được chuỗi cung ứng, đối tượng KH, kênh bán)
- Có đề xuất cụ thể về quy tắc báo giá, chiết khấu và hạn giao hàng

⚠️ Vấn đề:

- Thiếu chi tiết về quy trình "Quote to Cash" — chưa mô tả rõ các bước từ báo giá → đặt hàng → xác nhận → giao hàng → thanh toán
- Câu trả lời KPI-BI còn chung chung, thiếu chỉ số cụ thể
- Module Ngoại lệ trả lời sơ sài

🔴 Hành động:

- Cần bổ sung quy trình chi tiết P2P và các KPI vận hành cụ thể

Phòng Kế toán (FIN) — ★★★★★

✅ Điểm mạnh:

- Trả lời chi tiết nhất về hệ thống tài khoản, báo cáo nhập xuất tồn, hạch toán TSCĐ
- Có kèm biểu mẫu PDF (Công nợ, Sổ công thương) — rất thực tế
- Đề xuất cụ thể về cách quản lý giá vốn, phân bổ chi phí, khấu hao

⚠️ Vấn đề:

- Chưa thống nhất phương pháp tính giá thành (Standard Cost vs Actual Cost) với phòng SX
- Một số biểu mẫu PDF có định dạng cũ, cần chuẩn hóa lại trên BC mới

🔴 Hành động:

- Cần phối hợp với SX & R&D để thống nhất phương pháp tính giá thành

Phòng Mua hàng - Vật tư (PO) — ★ ★ ★ ★ ★

✅ Điểm mạnh:

- Trả lời chi tiết và đầy đủ nhất — Master Data với 62 cột thông tin NVL
- Đề xuất quy tắc mã hóa mới: mã NL theo loại (101-120), mã PO, mã phiếu xuất
- Module Mua hàng (Procure to Pay) được mô tả chi tiết từ đề xuất → phê duyệt → đặt hàng → nhận hàng → thanh toán
- Cảnh báo tồn kho, định mức xuất, bảo hành được đề cập

⚠️ Vấn đề:

- Dữ liệu Master Data quá lớn (62 cột) — cần tinh gọn cho ERP, tránh quá tải nhập liệu ban đầu

🚀 Hành động:

- Master Data nên chia làm 2 giai đoạn: (1) cột bắt buộc trước Go-Live, (2) cột mở rộng sau

Kho Thành Phẩm (WMS) — ★ ★ ★

✅ Điểm mạnh:

- Trả lời được nhiều module (Bán hàng, Sản xuất, Kho, Master Data, KPI-BI)
- Mô tả rõ quy tắc mã hàng hiện tại (H, J, K, L) và đề xuất chuẩn hóa
- Có nhận thức về nhu cầu quản lý lô, hạn dùng, quy cách đóng gói

⚠️ Vấn đề:

- Thiếu chi tiết về quy trình xuất nhập kho thực tế (ai làm, khi nào, chứng từ gì)
- Chưa đề cập đến quy trình kiểm kê, đối soát tồn kho định kỳ
- Chưa rõ quy trình xử lý hàng lỗi/hàng trả về/hàng lưu kho dài ngày

🚀 Hành động:

- Cần bổ sung quy trình xuất-nhập-kiểm kê chi tiết, đặc biệt là xử lý ngoại lệ

Phòng R&D — ★ ★

✅ Điểm mạnh:

- Có trả lời về quy trình QC (phối hợp với QC xây dựng chỉ tiêu kiểm tra)
- Module Master Data RD có một số thông tin về nguyên liệu đầu vào

⚠️ Vấn đề:

- Module Sản xuất: NHIỀU CÂU ĐỀ TRỐNG hoặc ghi "/" — đặc biệt các câu về BOM, quy trình SX
- Câu BOM: "RD gửi công thức giấy cho xưởng" — cho thấy quy trình chưa được chuẩn hóa
- Thiếu mô tả về quy trình nghiên cứu, phát triển sản phẩm mới
- Chưa đề cập đến quản lý phiên bản công thức, kiểm soát thay đổi

🚀 Hành động:

- CẦN BỔ SUNG: RD là phòng then chốt cho dữ liệu BOM/công thức — cần hoàn thiện ngay

VP Kỹ thuật (CSKH) — ★ ★ ★

✓ Điểm mạnh:

- Trả lời được các câu về quy trình CSKH, khiếu nại, xử lý phản hồi KH
- Có đề cập đến quy trình phối hợp giữa KT và QC khi có vấn đề chất lượng

⚠ Vấn đề:

- Số lượng câu trả lời ít (23 dòng) — chưa bao phủ hết các mảng CSKH
- Chưa mô tả quy trình triển khai kỹ thuật tại nhà máy KH

🔴 Hành động:

- Cần bổ sung quy trình triển khai kỹ thuật và quy trình bảo hành/bảo trì

Phòng QC2 — ★ ★ ★ ★ ★

✓ Điểm mạnh:

- Trả lời rất chi tiết về quy trình QC: điểm kiểm tra, chỉ tiêu, tần suất, xử lý không đạt
- Liệt kê được 9 loại báo cáo QC — chi tiết nhất trong tất cả phòng
- Quy trình CAPA, truy xuất 2 chiều, COA/COC được mô tả rõ

⚠ Vấn đề:

- Thiếu thông tin về tích hợp với thiết bị đo lường (nhập tay hay tự động)
- Chưa đề cập quản lý mẫu lưu, thời gian lưu mẫu

🔴 Hành động:

- Bổ sung thông tin về tích hợp thiết bị và quản lý mẫu lưu

Xưởng Dung môi (MFG) — ★ ★

✓ Điểm mạnh:

- Trả lời cơ bản các câu về Quality, Kho, Sản xuất
- Mô tả được các công đoạn SX cơ bản

⚠ Vấn đề:

- Câu trả lời ngắn, thiếu chi tiết — nhiều câu chỉ ghi "Giống mẫu" hoặc "Giống"
- Chưa mô tả rõ quy trình đặc thù của xưởng dung môi (khác với xưởng sơn)

🔴 Hành động:

- Cần mô tả riêng quy trình SX dung môi (chưng cất, pha trộn, đóng gói)

Xưởng Dầu bóng (DM & UV) — ★ ★ ★

✓ Điểm mạnh:

- Trả lời được 110 dòng — khá đầy đủ về quy trình SX dầu bóng và UV

- Có mô tả về quy trình sản xuất theo mẻ, kiểm soát chất lượng

⚠️ Vấn đề:

- Chưa phân biệt rõ quy trình SX dầu bóng và UV (2 quy trình khác nhau)
- Thiếu thông tin về quản lý UV lamp, kiểm soát liều UV

🔴 Hành động:

- Cần tách riêng quy trình DM và UV, bổ sung kiểm soát chất lượng UV

Xưởng Sơn nước (MFG) — ★ ★ ★

✅ Điểm mạnh:

- Trả lời được 110 dòng — bao phủ hầu hết các câu hỏi module Sản xuất
- Mô tả rõ quy trình SX sơn nước từ pha chế → phối trộn → kiểm tra → đóng gói

⚠️ Vấn đề:

- Nhiều câu trả lời chung chung, thiếu số liệu cụ thể (VD: thời gian setup, công suất)
- Chưa đề cập đến quản lý pH, độ nhớt, độ mịn trong quy trình

🔴 Hành động:

- Bổ sung thông số kỹ thuật cụ thể cho từng công đoạn SX

Xưởng Màu (Color) — MỚI — ★ ★ ★

✅ Điểm mạnh:

- Trả lời được 24/46 câu — khá tốt so với phòng mới tham gia
- Mô tả rõ quy trình SX màu: Công thức → Nguyên liệu → Pha trộn → Kiểm tra → Đóng gói
- Có thông tin cụ thể: thời gian 72h/mẻ màu, ca kíp sáng-chiều
- Đề cập đến quản lý phụ phẩm (dung môi dơ) và phân loại ABC
- Quy trình kiểm tra lượng nhỏ trước khi SX lượng lớn — rất phù hợp thực tế

⚠️ Vấn đề:

- Còn 21/46 câu chưa trả lời — cần bổ sung
- Một số câu trả lời quá ngắn (VD: "Theo đơn hàng" — không giải thích thêm)
- Chưa mô tả rõ quy trình pha màu (công thức màu nền, màu pha, tỷ lệ)
- Chưa đề cập quản lý màu mẫu (standard color card)
- Câu về by-product ghi "ghi nhận theo dõi chuyển QC1 và RD cho hướng xử lý" — chưa có quy trình rõ

🔴 Hành động:

- Cần bổ sung 21 câu trống, đặc biệt các câu về BOM, hoạch định SX, giá thành

QC1 — MỚI — ★ ★ ★

✅ Điểm mạnh:

- ☒ Quality: trả lời 17/17 câu (100%) — rất chi tiết về quy trình QC đầu vào, trong SX, cuối SX, trước xuất
- ☒ Mô tả rõ tỷ lệ lấy mẫu (NVL màu: 30%/lot, TP: 1 mẫu/lô) — phù hợp thực tế xưởng màu
- ☒ Có COA theo lô cho KH xuất khẩu, tự động in/gửi khi giao hàng
- ☒ Quy trình NCR → cách ly → R&D đánh giá → xử lý được mô tả rõ ràng
- ☒ KPI-BI: trả lời 4/5 câu (80%) — có yêu cầu realtime, xuất Excel/PDF tự động
- ☒ Có đề cập đến quản lý nguyên nhân lỗi, CAPA trên Base — sát thực tế vận hành
- ☒ Truy xuất 2 chiều (NVL→SX→bán) được xác nhận là rất quan trọng

⚠️ Vấn đề:

- Manufacturing: chỉ trả lời 4/45 câu (8%) — cần bổ sung gấp các câu về BOM, quy trình SX, hoạch định
- Cột "Câu trả lời mẫu" (cột G) có nội dung nhưng chưa copy sang cột "Câu trả lời" (cột H) — cần hoàn thiện
- Chưa mô tả rõ phạm vi QC1 khác QC2 thế nào (QC1 = NVL màu + màu SX, QC2 = các xưởng khác)

🔴 Hành động:

- Bổ sung 41 câu Manufacturing còn trống — đặc biệt BOM, hoạch định SX, giá thành

III. VẤN ĐỀ Mâu thuẫn / Mất đồng bộ GIỮA CÁC PHÒNG

🔍 Ai định nghĩa chỉ tiêu QC?

- QC2: "QC + RD cùng đưa ra" | Phòng KT & X Dung Môi: "R&D định nghĩa" | RD: "Phòng R&D và QC xây dựng" | QC1: không có câu trả lời

Hành động: Cần thống nhất: QC + RD cùng xây dựng chỉ tiêu, BGD phê duyệt

🔍 BOM/Công thức quản lý thế nào?

- Hầu hết: "Excel + giấy" | RD: "Gửi công thức giấy cho xưởng" | X Màu: "Quản lý bằng Fast và công thức"

Hành động: Thống nhất BOM trên ERP: RD nhập BOM, xưởng SX xem, không cần giấy

🔍 Phương pháp tính giá thành

- Kế toán: Standard Cost + Actual Cost | X Màu: "Theo thực tế SX" | X Sơn nước: không rõ

Hành động: Cần họp liên phòng (Kế toán + SX + RD) thống nhất phương pháp

🔍 Quy trình xử lý hàng lỗi/Rework

- QC2: "2 trường hợp" | X Màu: có tham gia điều chỉnh | QC1: kiểm tra sau điều chỉnh

Hành động: Cần quy trình rõ: ai phát hiện → ai xử lý → ai kiểm tra lại → ai duyệt

🔍 Vai trò QC1 vs QC2

- QC2 trả lời rất chi tiết (9 loại báo cáo) trong khi QC1 hầu như trống. Nhiều phòng khác ghi "Giống QC2" nhưng thực tế QC1 và QC2 khác nhau

Hành động: Cần phân định rõ: QC1 = kiểm soát xưởng màu/nước, QC2 = kiểm soát xưởng dầu bóng/UV/dung môi

IV. XẾP HẠNG & KHUYẾN NGHỊ

Hoàn thành tốt — Có thể dùng làm mẫu

- Phòng Mua hàng - Vật tư (PO)
- Phòng Kế toán (FIN)
- Phòng QC2

Cần bổ sung một phần

- Phòng Kinh doanh (OM)
- Kho Thành Phẩm (WMS)
- VP Kỹ thuật (CSKH)
- Xưởng Dầu bóng (DM & UV)
- Xưởng Sơn nước (MFG)
- Xưởng Màu (Color)

CẦN HOÀN THIỆN GẤP

- Phòng R&D
- Xưởng Dung môi (MFG)

Khuyến nghị ưu tiên

- **1** RD & QC1: Hoàn thiện câu trả lời ngay — đây là 2 phòng then chốt cho dữ liệu BOM và QC đầu vào
- **2** Xưởng Dung môi: Mô tả riêng quy trình SX đặc thù (không dùng chung mẫu với xưởng sơn)
- **3** Họp liên phòng giải quyết 5 vấn đề mâu thuẫn (mục III)
- **4** Xưởng Màu: Bổ sung 21 câu trống, đặc biệt về BOM, hoạch định, giá thành
- **5** Kế toán + SX + RD: Thống nhất phương pháp tính giá thành trước khi thiết kế module

— Báo cáo đánh giá từ dữ liệu trả lời khảo sát ERP —
Ban Chuyển đổi số — Công ty TNHH SX TM Hóa Keo Bình Thạnh